

Số: 02/2021/QĐST-DS

K, ngày 04 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Đăng Trình.

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận K.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Đình Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận K, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 35/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 348/2021/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Viết T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố số 07, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cụ Trần Viết B; nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố số 07, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Bà Trần Thị M; nơi cư trú: Tổ dân phố số 07, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt;

Bà Trần Thị N; nơi cư trú: Số 101 đường T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

Ông Trần Viết H; nơi cư trú: Số 81 Tổ 11, ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; người đại diện theo ủy quyền của ông H là ông Trần Viết T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố số 07, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 23 tháng 12 năm 2020); ông H vắng mặt, ông T có mặt;

Bà Trần Thị Thu H; nơi cư trú: Số 03 đường N, ngõ 38 C, Tổ dân phố số 13, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp ông Trần Viết T trình bày: Bỏ mẹ ông Trần Viết T là cụ Trần Viết B, sinh năm 1933 và cụ Ngô Thị T, sinh năm 1935 (đã chết năm 2011), các cụ có 07 người con là ông Trần Viết H (đã chết), ông Trần Viết Đg (đã chết), bà Trần Thị M, ông Trần Viết T, bà Trần Thị N, ông Trần Việt H và bà Trần Thị Thu H; cả gia đình sinh sống tại Tổ dân phố 7 (cũ là Tổ 3), phường T, quận K, thành phố Hải Phòng. Năm 1992, cụ Trần Viết B đi khỏi nhà, không thông báo gì với gia đình và chính quyền địa phương, không liên lạc gì với bất kỳ ai. Gia đình đã tổ chức tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nay để đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình khi tham gia vào các quan hệ pháp luật trong xã hội, ông Trần Viết T yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Trần Viết B mất tích.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị N, ông Trần Việt H và bà Trần Thị Thu H đều thống nhất với nội dung lời khai của ông Tiến và đều yêu cầu tuyên bố cụ Trần Viết B mất tích.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

- Về việc việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý và trong quá trình giải quyết đơn yêu cầu Thẩm phán, Thư ký, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Cụ Trần Viết B bỏ nhà đi từ năm 1992; tính đến nay đã hơn 02 năm liền không có tin tức xác thực về việc cụ Trần Viết B còn sống hoặc đã chết và gia đình cũng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm. Do vậy, đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Trần Viết T tuyên bố cụ Trần Viết B mất tích. Ông Trần Viết T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là cụ Trần Viết B; nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố số 07, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc tuyên bố cụ Trần Viết B mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K.

[2] Về nội dung: Từ Năm 1992 đến nay, cụ Trần Viết B đã bỏ nhà đi không có tin tức gì. Tính đến nay, cụ Trần Viết B đã biệt tích hơn 02 năm liền không có tin tức xác thực về việc còn sống hay đã chết; ông Trần Viết T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật về tố tụng dân sự. Do vậy, việc ông Trần Viết T yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Trần Viết B mất tích là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Ông Trần Viết T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149; các điều 361, 367, 370, 371, 372, 387; 388; 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 35; Điều 36; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Viết T: Tuyên bố cụ Trần Viết B, sinh năm 1933; nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố số 07, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Viết T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0015165 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng; Ông Trần Viết T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TANDTP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND T, K;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Cao Đăng Trình